

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên;
- Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai;
- Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi;
- Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam;
- Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum;
- Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai;
- Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang;
- Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước.

Căn cứ Nghị định 141/2020/NĐ-CP ngày 8/12/2020 của Chính phủ quy định chế độ cử tuyển đối với học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số;

Căn cứ đề nghị của Ủy ban nhân dân các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương (gọi chung là địa phương) về việc đăng ký chỉ tiêu đào tạo theo chế độ cử tuyển năm 2023;

Bộ Giáo dục và Đào tạo thông báo tới các địa phương một số nội dung sau đây:

1. Số lượng chỉ tiêu cử tuyển trình độ đại học theo từng ngành đào tạo của từng địa phương vào học tại các cơ sở giáo dục đại học năm 2023 (theo phụ lục đính kèm).

2. Đề nghị các địa phương

a) Tổ chức xét chọn đối tượng cử tuyển đảm bảo theo các quy định hiện hành về chế độ, chính sách cử tuyển theo quy định của Chính phủ, phải tuân thủ ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào theo quy định của cơ sở đào tạo (đối với các ngành thuộc nhóm ngành đào tạo giáo viên và các ngành thuộc lĩnh vực sức khỏe yêu cầu có chứng chỉ hành nghề, ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào không thấp hơn ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo).

b) Trên cơ sở số lượng chỉ tiêu đã được thông báo, rà soát việc phân bổ chỉ tiêu tuyển sinh và lựa chọn cơ sở giáo dục đại học phù hợp, tránh trường hợp giao chỉ tiêu nhưng không thực hiện được; đa dạng hóa cơ sở giáo dục đại học

để nâng cao chất lượng đào tạo, đáp ứng yêu cầu thực tiễn; triển khai ký hợp đồng đào tạo với cơ sở giáo dục đại học, đảm bảo bố trí nguồn ngân sách thực hiện chính sách cử tuyển theo các quy định hiện hành; việc cử tuyển phải gắn với nhu cầu bố trí người được cử đi học theo chế độ cử tuyển sau khi tốt nghiệp về công tác tại địa phương, bảo đảm thực hiện đúng chính sách cử tuyển và việc tạo nguồn cán bộ, công chức, viên chức là người dân tộc thiểu số rất ít người; người dân tộc thiểu số ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn chưa có hoặc có rất ít cán bộ, công chức, viên chức là người dân tộc thiểu số để tránh tình trạng dư thừa nguồn nhân lực được cử đi học theo chế độ cử tuyển; đồng thời báo cáo kết quả cử tuyển về Bộ Giáo dục và Đào tạo sau khi kết thúc công tác cử tuyển hằng năm của địa phương./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các cơ sở giáo dục đại học (để thực hiện);
- Lưu: VT, GDDH.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



*Handwritten signature in blue ink.*

**Hoàng Minh Sơn**

# **BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

## **PHỤ LỤC**

### **Chỉ tiêu cử tuyển của Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương vào các cơ sở giáo dục đại học năm 2023**

(Kèm Công văn số **5330** /BGDDT-GDDH ngày **28** tháng **9** năm 2023)

| <b>STT</b> | <b>Tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương</b> | <b>Văn bản đề nghị</b>   | <b>Ngành đào tạo</b> | <b>Chỉ tiêu cử tuyển trình độ đại học</b> |
|------------|---|--|----------------------|---|
| 1          | Điện Biên                                   | Tờ trình số 1846/TTr-UBND ngày 5/5/2023; đề xuất 100 chỉ tiêu  | Sư phạm Tiếng Anh    | 47  |
|            |   |  | Sư phạm Tin học      | 13  |
|            |   |  | Sư phạm Âm nhạc      | 20  |
|            |   |  | Sư phạm Mỹ thuật     | 10  |
|            |   |  | Giáo dục Tiểu học    | 10  |
| 2          | Lào Cai                                     | Tờ trình số 84/TTr-UBND ngày 23/6/2023; đề xuất 50 chỉ tiêu    | Y khoa               | 20  |
|            |   |  | Sư phạm Tin học      | 08  |
|            |   |  | Sư phạm Tiếng Anh    | 12  |
|            |   |  | Sư phạm Âm nhạc      | 02  |
|            |   |  | Sư phạm Mỹ thuật     | 02  |
|            |   |  | Giáo dục Tiểu học    | 06  |
| 3          | Lạng Sơn                                    | Tờ trình 115/TTr-UBND ngày 21/7/2023; đề xuất 3 chỉ tiêu       | Sư phạm Tin học      | 03  |
|            |   |  | Sư phạm công nghệ    |   |
| 4          | Quảng Ngãi                                  | Công văn số 3465/UBND-KGVX ngày 24/7/2023; đề xuất 23 chỉ tiêu | Giáo dục Mầm non     | 09  |
|            |   |  | Giáo dục Tiểu học    | 11  |
|            |   |  | Sư phạm Toán học     | 02  |
|            |   |  | Sư phạm Vật lý       | 01  |
| 5          | Quảng Nam                                   | Báo cáo số 164/BC-UBND ngày 24/7/2023;                         | Công nghệ thông tin  | 02  |
|            |   |  | Kế toán              | 02  |

|   |            |  |   |    |
|---|------------|--|---|----|
|   |            | Tờ trình số 104/TTr-SGDĐT ngày 19/6/2023; đề xuất 54 chỉ tiêu  | Các ngành Sư phạm: Giáo dục mầm non, Giáo dục tiểu học... | 48 |
|   |            |  | Văn thư - Lưu trữ: Lưu trữ học...                         | 02 |
| 6 | Kon Tum    | Báo cáo số 241/BC-UBND ngày 20/7/2023; đề xuất 18 chỉ tiêu     | Giáo dục Mầm non  | 18 |
|   |            |  | Giáo dục Tiểu học   |    |
|   |            |  | Sư phạm Tin học   |    |
|   |            |  | Sư phạm Tiếng Anh   |    |
|   |            |  | Sư phạm Mỹ thuật  |    |
|   |            |  | Sư phạm Âm nhạc   |    |
| 7 | Gia Lai    | Tờ trình số 1963/TTr-UBND ngày 26/7/2023; đề xuất 3 chỉ tiêu   | Y khoa  | 02 |
|   |            |  | Giáo dục Tiểu học   | 01 |
| 8 | Hà Giang   | Tờ trình số 83/TTr-UBND ngày 20/7/2023; đề xuất 87 chỉ tiêu    | Sư phạm Tiếng Anh   | 66 |
|   |            |  | Sư phạm Tin học   | 16 |
|   |            |  | Sư phạm Âm nhạc   | 02 |
|   |            |  | Sư phạm Mỹ thuật  | 03 |
| 9 | Bình Phước | Công văn số 2393/SGDĐT-QLCL ngày 26/7/2023; đề xuất 8 chỉ tiêu | Y khoa  | 08 |